

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/TT-TANDTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo 1)

THÔNG TƯ

Quy định việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân số 34/2024/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học Tòa án nhân dân tối cao,

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành Thông tư quy định việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Tòa án nhân dân cấp tỉnh), Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Tòa án nhân dân cấp huyện).

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức Tòa chuyên trách

1. Bảo đảm chuyên môn hóa việc giải quyết, xét xử của Tòa án theo từng lĩnh vực xét xử; trường hợp tại Tòa án không tổ chức Tòa chuyên trách thì phải bố trí Thẩm phán Tòa án nhân dân chuyên trách để giải quyết.

2. Tổ chức các Tòa chuyên trách bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Bảo đảm điều kiện, trình tự, thủ tục đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách theo quy định tại Điều 4 và Điều 6 Thông tư này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Phương án 1:

1. Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô đặc biệt lớn là Tòa án đặt tại các trung tâm kinh tế - xã hội, văn hóa của đất nước, có quy mô dân số đông; có số lượng vụ án, vụ việc thụ lý trung bình trong 03 năm liên tiếp đạt trên 3.000 vụ/năm, biên chế có từ 160 người trở lên, trong đó có từ 90 Thẩm phán trở lên.

2. Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô lớn là Tòa án có số lượng vụ án, vụ việc thụ lý trung bình trong 03 năm liên tiếp đạt trên 1.000 vụ/năm, biên chế có từ 50 người trở lên, trong đó có từ 16 Thẩm phán trở lên.

3. Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô vừa và nhỏ là Tòa án có số lượng vụ án, vụ việc thụ lý trung bình trong 03 năm liên tiếp đạt dưới 1.000 vụ/năm, biên chế có dưới 50 người, dưới 16 Thẩm phán.

4. Tòa án nhân dân cấp huyện có quy mô đặc biệt lớn là Tòa án đặt tại thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương hoặc các đơn vị hành chính cấp huyện là trung tâm kinh tế - xã hội của tỉnh, có quy mô dân số đông; có số lượng vụ án, vụ việc thụ lý trung bình trong 03 năm liên tiếp đạt trên 2.000 vụ/năm.

Phương án 2:

Chánh án Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn việc xác định Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô đặc biệt lớn, quy mô lớn, quy mô vừa và nhỏ; Tòa án nhân dân cấp huyện có quy mô đặc biệt lớn.

Điều 4. Tổ chức Tòa chuyên trách

1. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Hành chính, Tòa Gia đình và người chưa thành niên. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Gia đình và người chưa thành niên.

2. Việc tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh được thực hiện như sau:

a) Đối với các Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô đặc biệt lớn được tổ chức 05 Tòa chuyên trách gồm Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Gia đình và người chưa thành niên, Tòa Kinh tế, Tòa Hành chính.

b) Đối với các Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô lớn được tổ chức 04 Tòa chuyên trách gồm Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Gia đình và người chưa thành niên, Tòa Hành chính.

c) Đối với các Tòa án nhân dân cấp tỉnh có quy mô vừa và nhỏ được tổ chức 03 Tòa chuyên trách gồm Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Hành chính.

3. Việc tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp huyện được thực hiện như sau:

a) Đối với Tòa án nhân dân cấp huyện có quy mô đặc biệt lớn được tổ chức 03 Tòa chuyên trách gồm: Tòa Hình sự, Tòa Dân sự, Tòa Gia đình và người chưa thành niên.

b) Không tổ chức Tòa chuyên trách tại các Tòa án nhân dân cấp huyện khác.

Điều 5. Thẩm quyền của các Tòa chuyên trách

1. Tòa Hình sự xét xử các vụ án hình sự, trừ các vụ án hình sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa gia đình và người chưa thành niên; xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân trong trường hợp tại Tòa án đó không tổ chức Tòa xử lý hành chính, trừ trường hợp việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa gia đình và người chưa thành niên.

2. Tòa Dân sự giải quyết các vụ án, vụ việc dân sự.

3. Tòa Kinh tế giải quyết các vụ án, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động, phá sản.

4. Tòa Hành chính giải quyết các vụ án hành chính.

5. Tòa gia đình và người chưa thành niên giải quyết các vụ án hình sự mà bị cáo là người dưới 18 tuổi; hoặc các vụ án hình sự mà bị cáo là người đã đủ 18 tuổi trở lên nhưng người bị hại là người dưới 18 tuổi bị tổn thương nghiêm trọng về tâm lý hoặc cần sự hỗ trợ về điều kiện sống, học tập do không có môi trường gia đình lành mạnh như những người dưới 18 tuổi khác; xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân đối với người chưa thành niên; các vụ án, vụ việc hôn nhân gia đình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

6. Trường hợp tại các Tòa án không tổ chức Tòa Kinh tế, Tòa Hành chính thì các vụ án, vụ việc kinh doanh thương mại, lao động, phá sản; vụ án hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Dân sự.

Điều 6. Trình tự, thủ tục tổ chức Tòa chuyên trách

1. Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh tổ chức rà soát về số lượng vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết và biên chế Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án hiện có; xây dựng hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh và các Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ.

2. Hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách gồm có:

a) Đề án tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện, trong đó nêu rõ sự cần thiết tổ chức Tòa chuyên trách, cơ sở của việc đề xuất, số lượng Tòa chuyên trách cần tổ chức, tên các Tòa chuyên trách, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, phương án tổ chức nhân sự và đề xuất về biên chế Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án của từng Tòa chuyên trách.

Đề án phải được cấp ủy đảng tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh xem xét, biểu quyết thông qua;

b) Văn bản đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện.

3. Hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách được gửi cho Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Vụ Tổ chức - Cán bộ).

4. Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách, Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao phải xem xét Hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách; nếu Hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện thì lập Tờ trình trình Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định việc tổ chức Tòa chuyên trách. Trường hợp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định không tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện thì Vụ Tổ chức - Cán bộ thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã trình Hồ sơ đề nghị tổ chức Tòa chuyên trách biết.

Điều 7. Tổ chức thực hiện quyết định tổ chức Tòa chuyên trách

1. Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh phân công Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án công tác tại các Tòa chuyên trách thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh.

2. Chánh án Tòa án nhân dân cấp huyện phân công Thẩm phán, Thẩm tra viên Tòa án, Thư ký Tòa án công tác tại các Tòa chuyên trách thuộc Tòa án nhân dân cấp huyện.

3. Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh lập báo cáo về việc tổ chức thực hiện quyết định tổ chức Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ gửi về Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Vụ Tổ chức - Cán bộ) để theo dõi, quản lý.

Điều 8. Giải thể Tòa chuyên trách

1. Các Tòa chuyên trách không đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư này thì Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định giải thể.

2. Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo và đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét giải thể các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp huyện thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ.

3. Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm kiểm tra, báo cáo với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét việc giải thể Tòa chuyên trách thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Chánh tòa, Phó Chánh tòa tại Tòa chuyên trách bị giải thể bị miễn nhiệm chức vụ Chánh tòa, Phó Chánh tòa được bảo lưu các chế độ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Thông tư số 01/2016/TT-CA ngày 21/01/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc tổ chức các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các Tòa chuyên trách tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân cấp huyện được thành lập theo Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 tiếp tục hoạt động cho đến khi có quyết định về việc tổ chức Tòa chuyên trách mới theo Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024.

2. Vụ Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tối cao, các Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân thành cấp huyện có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, kiến nghị thì phản ánh về Tòa án nhân dân tối cao (qua Vụ Tổ chức – Cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Chánh án Tòa án nhân dân tối cao xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo CCTP Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Thành viên HĐTP TANDTC;
- Các đơn vị thuộc TANDTC;
- TAND và TAQS các cấp;
- Công báo; Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT TANDTC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

CHÁNH ÁN

Lê Minh Trí